

Số: /KH-UBND

Gia Lương, ngày 25 tháng 02 năm 2021

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của UBND xã, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn xã Gia Lương

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;
- Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;
- Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;
- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;
- Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0;
- Quyết định số 1843/QĐ-UBND ngày 11/6/2018 về phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương, phiên bản 1.0;
- Kế hoạch hành động số 1539/KH-UBND ngày 17/5/2019 về thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 -2020, định hướng đến năm 2025;
- Nghị quyết số 20/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 về việc quyết định chủ trương đầu tư “Xây dựng Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh tỉnh Hải Dương giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030;
- Chương trình hành động số 96-CTr/TU ngày 04/6/2020 của Tỉnh ủy Hải Dương về việc thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.
- Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 18/02/2021 của UBND huyện Gia Lộc về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, phát

triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Gia Lộc.

II. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

- Xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số trên cơ sở ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin và thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, tạo bước đột phá trong thay đổi phương thức quản lý, chỉ đạo, điều hành của các cơ quan, cán bộ, công chức, góp phần nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý, chỉ đạo điều hành của chính quyền địa phương;

- Cung cấp các dịch vụ công chất lượng và kịp thời phục vụ người dân và các tổ chức để nâng cao chất lượng cuộc sống, tạo môi trường minh bạch, thuận lợi gps phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

- Đến năm 2030, chuyển đổi số đồng bộ, toàn diện trên phạm vi toàn xã.

III. MỤC TIÊU CỤ THỂ

- Tiếp tục xây dựng, phát triển các hệ thống Chính quyền điện tử, tuân thủ Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh đã được phê duyệt.

- Duy trì kết nối, chia sẻ thông tin giữa Cổng dịch vụ công xã với Cổng Dịch vụ công cấp trên; phấn đấu 100% các giao dịch trên hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp xã được xác thực điện tử.

- 80% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- 60% hồ sơ công việc tại xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% báo cáo định kỳ và văn bản hành chính (trừ văn bản mật) được gửi nhận bằng văn bản điện tử; 100% các báo cáo định kỳ về chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội được thực hiện trên hệ thống phần mềm theo quy định.

- 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin theo mô hình 4 lớp;

- Xác định và bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; giám sát an toàn thông tin; bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; phối hợp đào tạo, tập huấn, diễn tập; tuyên truyền nâng cao nhận thức; ứng cứu, khắc phục sự cố.

IV. NHIỆM VỤ

1. Hoàn thiện môi trường pháp lý

- Tiếp tục hoàn thiện các văn bản triển khai thực hiện về ứng dụng công nghệ thông tin, chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế.

- Ban hành một số văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo môi trường pháp lý như: Quy định về liên thông, quy định về gửi, nhận văn bản điện tử giữa UBND xã với các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước huyện Gia Lộc,...

- Ban hành các quy định, quy chế, chỉ tiêu đánh giá mức độ và hiệu quả trong ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin tại địa phương.

- Xây dựng các cơ chế, chính sách thu hút nguồn nhân lực cho ứng dụng công nghệ thông tin; chính sách hỗ trợ cán bộ làm công nghệ thông tin.

2. Phát triển hạ tầng kỹ thuật

- Hiện đại hóa hạ tầng ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải cách hành chính, hướng đến một hệ thống quản lý điện tử, không giấy tờ, triển khai hiệu quả các hệ thống phần mềm dùng chung, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, cung cấp thông tin trên trang thông tin điện tử,...

- Xây dựng, kết nối đồng bộ và thống nhất trung tâm dữ liệu của xã với hệ thống trung tâm dữ liệu của huyện, tỉnh; đầu tư trang bị các hệ thống thiết bị thu thập, lưu trữ, xử lý, bảo vệ dữ liệu công.

- Tập trung triển khai xây dựng mạng truyền số liệu chuyên dùng và phòng họp hội nghị trực tuyến phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của xã.

3. Phát triển các hệ thống nền tảng

- Tiếp tục triển khai hệ thống chia sẻ dữ liệu, đảm bảo kết nối các hệ thống thông tin dùng chung, đồng thời kết nối với các hệ thống thông tin của huyện, của tỉnh.

- Tiếp nhận, khai thác, cập nhật dữ liệu và liên thông đồng bộ các hệ thống cơ sở dữ liệu Quốc gia do cấp trên triển khai chuyển giao trên địa bàn xã.

4. Phát triển dữ liệu

- Phối hợp với cấp trên xây dựng, phát triển và hoàn thiện các hệ thống thông tin, các cơ sở dữ liệu lớn (cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư, đất đai, cán bộ công chức,...) bảo đảm tính cấu trúc, hệ thống, tạo môi trường làm việc điện tử rộng khắp.

- Thực hiện lộ trình chuyển đổi số; số hóa, xây dựng dữ liệu nền, cơ sở dữ liệu dùng chung và tổ chức dữ liệu mở phục vụ xã hội. Kết nối với các CSDL, HTTT Quốc gia, HTTT triển khai từ Trung ương đến địa phương.

5. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ

- Triển khai tích hợp chữ ký số vào các hệ thống thông tin dùng chung của các cấp (hệ thống quản lý văn bản, một cửa điện tử, dịch vụ công trực tuyến,...) nhằm đảm bảo tính pháp lý và trao đổi văn bản, tài liệu an toàn trên môi trường mạng.

- Đảm bảo duy trì ổn định, tăng cường hoạt động của Trang thông tin điện tử của UBND xã, cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ, Thông tư số 32/2017/TT-BTTTT ngày 15/11/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Tiếp tục triển khai Hệ thống một cửa điện tử liên thông và Cổng dịch vụ công trực tuyến của các cấp.

- Phối hợp triển khai hệ thống hợp không giấy tờ.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tất cả các ngành, các lĩnh vực như y tế, tài nguyên môi trường, tư pháp hộ tịch, dữ liệu dân cư ... làm cơ sở

cho việc tham gia của tổ chức và công dân trong môi trường Chính quyền điện tử theo chỉ đạo của cấp trên.

- Triển khai có hiệu quả các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết chặt chẽ với chương trình cải cách hành chính hướng tới xây dựng Chính quyền điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến đáp ứng nhu cầu phục vụ người dân và góp phần cải thiện chỉ số cải cách hành chính ở địa phương.

- Triển khai ứng dụng CNTT trên thiết bị di động trong tiếp nhận TTHC qua Cổng cung cấp dịch vụ công, đánh giá mức độ hài lòng của người dân trong giải quyết TTHC để cải thiện hiệu quả quản trị và hành chính công trên địa bàn xã.

6. Bảo đảm an toàn thông tin

- Triển khai bảo đảm an toàn thông tin mô hình 4 lớp theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông; áp dụng hệ thống quản lý an toàn thông tin mạng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật vào hoạt động của cơ quan, tổ chức.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Rà soát hiện trạng, tăng cường đầu tư trang thiết bị và thuê dịch vụ chuyên nghiệp nhằm nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin, phòng chống mã độc theo mô hình tập trung, ưu tiên cho các hệ thống cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và hệ thống trung tâm dữ liệu.

- Định kỳ, đột xuất thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, tổ chức; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng.

- Định kỳ hàng năm phối hợp với cấp trên tổ chức đào tạo hoặc cử nhân sự phụ trách công nghệ thông tin tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dùng Internet trên địa bàn.

- Định kỳ hàng năm phối hợp tổ chức các chương trình diễn tập, tập huấn bảo đảm an toàn thông tin mạng với các phương án, kịch bản phù hợp thực tế cho cán bộ phụ trách về an toàn thông tin.

7. Phát triển nguồn nhân lực

- Xây dựng kế hoạch để đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ quản lý, điều hành, quản trị hệ thống, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho cán bộ về CNTT.

- Phối hợp hướng dẫn, tập huấn, tuyên truyền kiến thức cho người dân khai thác, sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân, tổ chức.

- Có cơ chế khuyến khích và ưu đãi đối với các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp công nghệ tham gia trực tiếp vào quá trình đào tạo, tạo ra sản phẩm phục vụ

cho nền kinh tế số. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích, thu hút, sử dụng nhân tài, nguồn nhân lực chất lượng cao.

V. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, tổ chức

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử; tuyên truyền nâng cao nhận thức về an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã. Thực hiện nhiều hình thức thông tin tuyên truyền như: Xây dựng chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, hội thảo các giải pháp truyền thông hiện đại để tuyên truyền rộng rãi về các kế hoạch, hoạt động ứng dụng và phát triển CNTT của xã; nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, tổ chức về phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ Chính phủ số.

- Ứng dụng các nền tảng đào tạo kỹ năng số cho người dân, ứng dụng các nền tảng, kênh tương tác trực tuyến giữa cơ quan nhà nước và người dân, tổ chức.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

- Phối hợp phát triển doanh nghiệp công nghệ số, bao gồm: Các doanh nghiệp khởi nghiệp ứng dụng công nghệ số để tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mới trong các ngành, lĩnh vực kinh tế - xã hội; Các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo về công nghệ số.

- Phối hợp phát triển sản phẩm nội dung số, truyền thông số, quảng cáo số.

- Phối hợp để sản xuất chuyển đổi, cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên các nền tảng số, sản xuất thông minh.

3. Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ

- Phối hợp, đề xuất triển khai phát triển công nghệ, các giải pháp tích hợp, ứng dụng, sản phẩm công nghệ thông tin phục vụ xây dựng Chính phủ điện tử, ứng dụng các công nghệ mới tại địa phương.

Tăng cường trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm với các xã trong huyện về xây dựng Chính quyền điện tử, ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

4. Thu hút nguồn lực CNTT

- Sử dụng nguồn nhân lực hiện có của xã: Bố trí cho cán bộ, công chức của xã có chuyên môn về công nghệ thông tin phụ trách công tác vận hành và quản lý cơ sở hạ tầng CNTT.

- Phối hợp đào tạo, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức của xã về CNTT đáp ứng được nhu cầu vận hành của hệ thống.

- Phân công cán bộ, công chức có chuyên môn về CNTT phụ trách về CNTT phù hợp với kế hoạch ứng dụng CNTT trong cơ quan mình.

- Tạo điều kiện cho cán bộ, công chức và đối tượng có liên quan tham quan, nghiên cứu, trao đổi, học tập kinh nghiệm về ứng dụng CNTT trong xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số.

5. Giải pháp tổ chức, triển khai

- Phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử xã.

- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý công nghệ thông tin.

- Cán bộ, công chức xã đẩy mạnh việc ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin nhằm tạo bước chuyển biến tích cực trong lề lối làm việc, gắn việc ứng dụng công nghệ thông tin với đẩy mạnh cải cách hành chính trên cơ sở áp dụng thống nhất hệ thống thông tin điều hành; tăng cường sử dụng các thông tin, tài liệu điện tử, giảm bớt văn bản giấy tờ, các cuộc họp tập trung.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong việc ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin; xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin hàng năm.

- Các hoạt động đầu tư ứng dụng CNTT được thông qua phải đảm bảo xem xét sự đồng bộ các điều kiện về: con người, chính sách pháp lý, tài chính, giải pháp công nghệ, mục tiêu và hiệu quả sử dụng, đặc biệt phải phù hợp Kiến trúc Chính quyền điện tử của cấp trên.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí chi cho hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng được trích từ nguồn ngân sách xã hằng năm.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử xã

- Triển khai thực hiện các nội dung công việc theo chức năng, nhiệm vụ được giao; chủ động tham mưu cho UBND xã thống nhất chỉ đạo, triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan, tránh chồng chéo, lãng phí.

- Tham mưu cho UBND xã trong việc tổ chức, kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng xã Thống Nhất giai đoạn 2021-2025 đạt hiệu quả.

2. Công chức Văn phòng – Thống kê xã

- Quản lý hiệu quả phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc, hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của UBND xã; thực hiện nhiệm vụ kết nối hệ thống thông tin báo cáo thống kê các cấp kết nối đến hệ thống thông tin báo cáo của huyện.

- Chủ trì tích hợp phần mềm tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa của xã; triển khai thực hiện dịch vụ công đối với các thủ tục hành chính theo chỉ đạo của huyện và tỉnh.

- Hỗ trợ các đơn vị vận hành, bảo dưỡng hệ thống mạng. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị của huyện triển khai thực hiện các nhiệm vụ, dự án ứng dụng CNTT giai đoạn 2021-2025.

- Phối hợp với Công chức Văn hóa – Xã hội xã (phụ trách lĩnh vực VH-TT-TD) tổ chức thực hiện các giải pháp nhằm kết hợp chặt chẽ, có hiệu quả việc triển khai chương trình cải cách hành chính với kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025.

- Thực hiện việc duy trì, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015, đồng thời thường xuyên kiểm tra, giám sát việc duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO của UBND xã.

3. Công chức Văn hóa – Xã hội xã (phụ trách lĩnh vực VH-TT-TD)

- Quản lý hiệu quả hoạt động trang thông tin điện tử của xã và thực hiện các nhiệm vụ khác do bộ phận thường trực BCD xây dựng Chính quyền điện tử xã giao.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của cấp trên triển khai các nội dung liên quan thực hiện kế hoạch.

- Là đầu mối tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch này; báo cáo UBND xã.

- Tham mưu cho UBND xã triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 08/2020/NQ-HĐND ngày 02/11/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 20/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương về việc quyết định chủ trương đầu tư “Xây dựng Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh tỉnh Hải Dương giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030; Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương (phiên bản 2.0) và tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về CNTT giai đoạn 2021- 2025, các kế hoạch ứng dụng CNTT hàng năm và quy định thực hiện quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện theo Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ.

- Phối hợp với Công chức Tài chính – NS xã đề xuất trình UBND xã bố trí ngân sách hàng năm cho hoạt động ứng dụng, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng để triển khai Kế hoạch này.

4. Công chức Tài chính – Ngân sách xã

- Chủ trì, phối hợp với Công chức Văn hóa – Xã hội xã (phụ trách lĩnh vực VH-TT-TD) tham mưu bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch này.

- Tham mưu các cơ chế, chính sách huy động, tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ, tài trợ của các tổ chức cho các nhiệm vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng.

- Chủ trì, phối hợp với bộ phận có liên quan và tham mưu cho UBND xã cân đối, lồng ghép nguồn vốn để triển khai thực hiện Kế hoạch từ Chương trình mục tiêu Quốc gia và nguồn vốn đầu tư công của cấp trên theo quy định của Luật đầu tư công.

5. Các ban, ngành đoàn thể và các bộ phận có liên quan

- Phối hợp chặt chẽ với Công chức Văn hóa – Xã hội xã (phụ trách lĩnh vực VH-TT-TD) trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, đảm bảo tính thống nhất.

- Tích cực triển khai ứng dụng CNTT đảm bảo hoàn thành Kế hoạch, gắn kết nội dung triển khai ứng dụng CNTT với việc đánh giá thi đua, khen thưởng hằng năm.

- Hàng năm, xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT của cơ quan hoặc rà soát, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đã ban hành đảm bảo phù hợp, bám sát với các nội dung được các cấp giao.

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện và nâng cao hiệu quả sử dụng các phần mềm ứng dụng dùng chung, dịch vụ công trực tuyến đã được hướng dẫn triển khai, nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính phục vụ công dân, tổ chức ở địa phương.

- Chủ động tham mưu kinh phí thực hiện số hóa dữ liệu đồng bộ với việc triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

6. Đài truyền thanh xã

Chủ động thực hiện tuyên truyền sâu rộng trên hệ thống loa truyền thanh của xã các kế hoạch, hoạt động ứng dụng và phát triển CNTT. Trọng tâm là tuyên truyền về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số; tuyên truyền nâng cao nhận thức về an toàn thông tin mạng; tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến đến mọi tầng lớp nhân dân.

Trên đây là kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của UBND xã, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng xã Gia Lương giai đoạn 2021- 2025. Yêu cầu các ban ngành đoàn thể, cán bộ, công chức, các bộ phận có liên quan chủ động tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng VH-TT huyện;
- Thường trực Đảng uỷ xã;
- TTr HĐND xã - Lãnh đạo UBND xã;
- Các ban, ngành đoàn thể, CBCC xã;
- Đài truyền thanh xã; *(để thực hiện)*
- Các bộ phận có liên quan;
- Lưu VP.

CHỦ TỊCH

Đoàn Thanh Bình

